

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7
TỈNH QUẢNG TRỊ
Số: 20/2026/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày 30 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 09/2026/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Hồ Thị C**; sinh năm 1992; Số CCCD: 045192006***;

Bị đơn: Ông **Hồ Văn B**; sinh năm 1973; Số CCCD: 045073004***;

Cùng địa chỉ: Thôn thôn TRA, xã TR, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hồ Thị C và ông Hồ Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị C và ông Hồ Văn B thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 06, quyển số 1, ngày 19/4/2010 tại UBND xã TR, huyện ĐaKrông (nay là xã TR), tỉnh Quảng Trị).

2.2. Về con chung: Bà Hồ Thị C và ông Hồ Văn B có 04 con chung là cháu Hồ Văn N1, sinh ngày 30/4/2010; cháu Hồ Văn N2, sinh ngày 18/8/2011; cháu Hồ Thị Khánh L, sinh ngày 20/6/2015 và Hồ Văn N3, sinh ngày 27/01/2018. Khi ly hôn, giao cháu Hồ Thị Khánh L và cháu Hồ Văn N3 cho bà Hồ Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Hồ Văn N1 và cháu Hồ Văn N2 cho ông Hồ Văn B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Hồ Văn B, bà Hồ Thị C có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở ông Hồ Văn B, bà Hồ Thị C thực hiện quyền này.

2.3. Về tài sản chung: Bà Hồ Thị C và ông Hồ Văn B đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Bà Hồ Thị C thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm mà bà Hồ Thị C đã nộp là 300.000 đồng tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/26E, số 0000163 ngày 12 tháng 01 năm 2026. Bà Hồ Thị C đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trả lại cho bà Hồ Thị C số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 7, tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- UBND xã TR;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Quang Sơn